**NHỮNG ĐIỂM MỚI TRONG LUẬT THUẾ GTGT SỬA ĐỔI NĂM 2024**

*Nguyễn Thị Khánh Vân*

*Khoa Kế toán- Đại học Duy Tân*

Luật thuế GTGT sửa đổi số 48/2024/QH15, được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, có nhiều điểm thay đổi quan trọng nhằm phù hợp với tình hình kinh tế và nâng cao hiệu quả quản lý thuế. Những điều chỉnh này tác động trực tiếp đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cả các nền tảng thương mại điện tử. Các điểm thay đổi chính bao gồm:

**1. Bổ sung quy định về người nộp thuế**

Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi số 48/2024/QH15 bổ sung quy định về nghĩa vụ thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử và nền tảng số. Cụ thể như sau:

- Các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam nhưng có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số với tổ chức, cá nhân tại Việt Nam (sau đây gọi là nhà cung cấp nước ngoài); tổ chức là nhà quản lý nền tảng số nước ngoài thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài; tổ chức kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng là phương pháp khấu trừ thuế mua dịch vụ của nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thông qua kênh thương mại điện tử hoặc các nền tảng số thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài

- Các tổ chức quản lý nền tảng số hoặc sàn giao dịch thương mại điện tử có chức năng thanh toán sẽ thực hiện khấu trừ và kê khai thuế thay cho cá nhân, hộ kinh doanh hoạt động trên nền tảng đó.

**2.** **Điều chỉnh đối tượng không chịu thuế GTGT**

- Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi số 48/2024/QH15 **bỏ quy định** trước đây về việc doanh nghiệp, hợp tác xã mua sản phẩm nông nghiệp, thủy sản chưa qua chế biến chỉ được khấu trừ thuế GTGT đầu vào mà không cần kê khai, nộp thuế đầu ra.

- Tăng mức doanh thu miễn thuế GTGT đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh từ 100 triệu đồng lên 200 triệu đồng/năm.

- Giao Chính phủ quy định Danh mục sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác và sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác thuộc đối tượng không chịu thuế Giá trị gia tăng.

**- Bổ sung danh mục hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT, bao gồm:**

* Các khoản phí cụ thể trong hợp đồng vay vốn giữa Chính phủ Việt Nam và các tổ chức cho vay quốc tế.
* Hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài của công ty cho thuê tài chính được vận chuyển thẳng vào khu phi thuế quan để cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan thuê tài chính;
* Hàng hóa nhập khẩu ủng hộ, tài trợ cho phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh theo quy định của Chính phủ;
* Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa do cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhập khẩu.

**- Điều chỉnh và làm rõ quy định đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ** như kinh doanh chứng khoán, sản phẩm phái sinh, sản phẩm quốc phòng, an ninh… nhằm đảm bảo tính đồng bộ với pháp luật chuyên ngành và tránh vướng mắc trong quá trình thực hiện

**3 Sửa đổi quy định giá tính thuế**

- Sửa đổi quy định về giá tính thuế GTGT với hàng hóa nhập khẩu sẽ được điều chỉnh để đồng bộ với quy định về thuế xuất nhập khẩu.

- Bổ sung nguyên tắc xác định giá đất được trừ khi tính thuế đối với hoạt động kinh doanh bất động sản. Đồng thời bổ sung quy định cụ thể giá tính thuế GTGT đối với một số ngành đặc thù như điện lực, vận tải, du lịch lữ hành, cầm đồ, sách chịu thuế Giá trị gia tăng bán theo đúng giá phát hành (giá bìa);…) theo quy định của Chính phủ để phù hợp với tình hình hiện nay.

**4.** **Bổ sung quy định về thời điểm xác định thuế GTGT**

Luật hóa quy định về thời điểm xác định thuế GTGT cụ thể như sau:

- Đối với hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua hoặc thời điểm lập hóa đơn, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền;

-Đối với dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung cấp dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

**5**. **Điều chỉnh thuế suất**

**Mức thuế suất 0%**

**Mức thuế suất 0% áp dụng cho các hàng hóa xuất khẩu bao gồm:**

- Hàng hóa từ Việt Nam bán cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam;

- Hàng hóa từ nội địa Việt Nam bán cho tổ chức trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu;

- Hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh;

- Hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế;

**Mức thuế suất 0% áp dụng cho dịch vụ xuất khẩu bao gồm:**

- Dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam;

- Dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu;

**Mức thuế suất 0% áp dụng cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu khác bao gồm:**

- Vận tải quốc tế;

- Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam;

- Dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung cấp trực tiếp hoặc thông qua đại lý cho vận tải quốc tế;

- Hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Sản phẩm nội dung thông tin số cung cấp cho bên nước ngoài và có hồ sơ, tài liệu chứng minh tiêu dùng ở ngoài Việt Nam theo quy định của Chính phủ;

- Phụ tùng, vật tư thay thế để sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, máy móc, thiết bị cho bên nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam;

- Hàng hóa gia công chuyển tiếp để xuất khẩu theo quy định của pháp luật;

- Hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% quy định như sau:

**Các trường hợp không áp dụng thuế suất 0% bao gồm:**

* Chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài;
* Dịch vụ tái bảo hiểm ra nước ngoài;
* Dịch vụ cấp tín dụng;
* Chuyển nhượng vốn;
* Sản phẩm phái sinh;
* Dịch vụ bưu chính, viễn thông;
* Sản phẩm xuất khẩu quy định tại khoản 23 Điều 5 của Luật này;
* Thuốc lá, rượu, bia nhập khẩu sau đó xuất khẩu;
* Xăng, dầu mua tại nội địa bán cho cơ sở kinh doanh trong khu phi thuế quan;
* Xe ô tô bán cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan

**Mức thuế suất 5%**

**Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ sau đây:**

- Nước sạch phục vụ sản xuất và sinh hoạt không bao gồm các loại nước uống đóng chai, đóng bình và các loại nước giải khát khác;

- Phân bón, quặng để sản xuất phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và chất kích thích tăng trưởng vật nuôi theo quy định của pháp luật;

- Dịch vụ đào đắp, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp;

- Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thuỷ sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật này;

- Mủ cao su dạng mủ cờ rếp, mủ tờ, mủ bún, mủ cốm; lưới, dây giềng và sợi để đan lưới đánh cá;

- Sản phẩm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, rơm, vỏ dừa, sọ dừa, bèo tây và các sản phẩm thủ công khác sản xuất bằng nguyên liệu tận dụng từ nông nghiệp; xơ bông đã qua chải thô, chải kỹ; giấy in báo;

- Tàu khai thác thủy sản tại vùng biển; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo quy định của Chính phủ;

- Thiết bị y tế theo quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh; dược chất, dược liệu là nguyên liệu sản xuất thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh;

- Thiết bị dùng để giảng dạy và học tập bao gồm: các loại mô hình, hình vẽ, bảng, phấn, thước, com-pa;

- Hoạt động nghệ thuật biểu diễn truyền thống, dân gian;

- Đồ chơi cho trẻ em; sách các loại, trừ sách quy định tại khoản 15 Điều 5 của Luật này;

- Dịch vụ khoa học, công nghệ theo quy định của Luật Khoa học và công nghệ;

- Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội theo quy định của Luật Nhà ở.

**Mức thuế suất 10%**

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Luật thuế GTGT 2024, bao gồm cả dịch vụ được các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cung cấp cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam qua kênh thương mại điện tử và các nền tảng số

**6.Thay đổi điều kiện khấu trừ thuế Giá trị gia tăng đầu vào**

Sửa đổi quy định đối với cơ sở kinh doanh khi phát hiện sai sót trong việc kê khai thuế GTGT đầu vào.

Bổ sung quy định cho phép tính số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ vào chi phí khi xác định thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc vào nguyên giá của tài sản cố định theo quy định pháp luật, nhằm đảm bảo tính ổn định và nhất quán của chính sách thuế.

Bổ sung quy định khấu trừ thuế GTGT đầu vào với các trường hợp:

* Hàng hóa, dịch vụ góp vốn bằng tài sản.
* Hàng hóa, dịch vụ mua vào thông qua tổ chức, cá nhân khác nhưng hóa đơn mang tên đơn vị được ủy quyền.
* Ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống dùng cho hoạt động kinh doanh.

Quy định rõ rằng để được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, các giao dịch mua hàng phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt (trừ một số trường hợp đặc biệt được quy định bởi Chính phủ.).

Bổ sung quy định đối với các chứng từ như phiếu đóng gói, vận đơn, và chứng từ bảo hiểm hàng hóa (nếu có) đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu sẽ được chấp nhận để khấu trừ thuế GTGT đầu vào. Một số trường hợp đặc thù vẫn sẽ tuân theo quy định của Chính phủ.

**7. Bổ sung trường hợp hoàn thuế GTGT**

Bổ sung quy định hoàn thuế đối với doanh nghiệp sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ chịu thuế suất 5%, nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên sau 12 tháng hoặc 04 quý thì được hoàn thuế GTGT.

Bổ sung quy định làm rõ trường hợp hàng hóa nhập khẩu rồi xuất khẩu sang nước khác sẽ không thuộc trường hợp hoàn thuế.

Quy định chi tiết hơn về hoàn thuế GTGT với dự án đầu tư, hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; không hoàn thuế Giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi chưa đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động

Bổ sung quy định về điều kiện hoàn thuế và trách nhiệm của doanh nghiệp và cơ quan thuế trong quá trình hoàn thuế, nhằm nâng cao tính minh bạch.

**Kết luận**

Việc ban hành Luật Thuế Giá trị Gia tăng sửa đổi đánh dấu một bước tiến quan trọng trong công tác quản lý thuế, đồng thời tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững. Các doanh nghiệp và cá nhân cần nhanh chóng cập nhật những thay đổi mới để đảm bảo tuân thủ quy định, cũng như khai thác hiệu quả các ưu đãi mà luật mới mang lại.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi số 48/2024/QH15